

Bản án số: 113/2026/HS-STNgày: 15/7/2026

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Toàn.
- *Thẩm phán:* Ông Lê Ngọc Minh.
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Hoan, ông Nguyễn Thao Giang và bà Trần Thị Bình.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2026/TLST-HS ngày 04/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2026/QĐXXST-HS ngày 30/6/2026 đối với bị cáo:

TRƯƠNG VŨ H, tên gọi khác: Chó; sinh ngày 18/6/1994 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: nam; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không; nghề nghiệp: không; con ông Trương Hồng L, sinh năm 1966 và bà Võ Thị N, sinh năm 1969; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đ. (*Có mặt*)

Người bào chữa cho bị cáo:

- Bà Lê Thị Hồng D - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T1 tỉnh Đắk Lắk. (*Có mặt*)
- Ông Nguyễn N1 - Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm T1 tỉnh Đắk Lắk. (*Có mặt*)

Bị hại: Bà Dương Thị H1, sinh năm 1943; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk. (*Đã chết*)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trương Hồng L, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk; là con trai của bị hại. (*Có mặt*)

Người làm chứng: Ông Trương Văn T; ông Huỳnh Văn D1; Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Do bị bệnh chậm phát triển tâm thần từ nhỏ nên Trương Vũ H không có nghề nghiệp, không có thu nhập và mọi sinh hoạt hàng ngày đều phải phụ thuộc vào sự chăm sóc, quản lý của ông Trương Hồng L và bà Võ Thị N (là bố mẹ bị cáo). H thường có biểu hiện la hét, kích động nên gia đình đã bố trí cho H ở một phòng riêng và hàng ngày ông L phải khóa cửa không cho H ra ngoài để đi làm.

Ngày 13/12/2025, ông Trương Hồng L và bà Võ Thị N đi làm nhưng không khoá cửa phòng của H mà chỉ dùng khóa móc cánh cửa lại. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, bà Dương Thị H1 (là bà nội của H) đi ngang qua phòng của H, nghe thấy H la hét nên bà H1 đã chửi H. Bực tức vì bị bà H1 chửi, H đã đẩy mạnh làm cánh cửa phòng bung ra rồi H lấy hai thanh gỗ có sẵn trong phòng, gồm một thanh dài 104 cm, kích thước tiết diện 4 cm × 3 cm và một thanh dài 105,5 cm, kích thước tiết diện 4 cm × 3 cm, đuôi đánh bà H1 tại khu vực phía sau nhà, H dùng hai thanh gỗ đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng đầu của bà H1, thấy bà H1 đã ngã nằm xuống đất nhưng H không dừng lại mà tiếp tục lấy một chiếc ghế inox, loại ghế bốn chân, cao khoảng 50 cm, mặt ghế hình tròn, đường kính khoảng 27 cm, đánh nhiều cái vào vùng đầu và tay của bà H1 cho đến khi bà H1 bất tỉnh thì H mới dừng lại. Lúc này, ông Trương Văn T là hàng xóm phát hiện bà H1 nằm bất tỉnh, trên người có nhiều máu nên gọi người dân ở gần đến hỗ trợ và thông báo cho ông Trương Hồng L về cùng ông Huỳnh Văn D1 kiểm tra, xác định bà H1 đã chết nên trình báo Công an xã Đ đến giải quyết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ án xảy ra tại nhà ông Trương Hồng L, sinh năm 1966, trú tại thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk. Nhà có hướng tiếp giáp phía Bắc và phía Đông giáp đường bê tông, phía Nam và phía Tây giáp nhà dân, nhà gồm 02 khu nhà riêng biệt và có lối đi chung giữa 02 khu nhà (rộng 1,1m), tính từ Bắc vào N. Tình trạng hiện trường do người thân di chuyển nạn nhân rời khỏi hiện trường và di chuyển qua lại đã để lại dấu vết in hằn giày dép trên mặt đất, ảnh hưởng đến hiện trường... (Bút lục số 28-29)

Kết quả khám nghiệm tử thi: Nạn nhân được xác nhận là bà Dương Thị H1, sinh năm 1943, giới tính: nữ, tử thi có chiều dài 1m48, các dấu vết tổn thương trên cơ thể được xác định: vùng trán thái dương phải có vết rách da cơ nham nhỡ (08x4,5cm); vết rách toác da cơ bờ mép tương đối sắc gọn hình cung kích thước (09x1,5cm); vết rách toác da cơ bờ mép nham nhỡ diện (6,5x03cm); từ cung mày

trái đến đuôi mắt trái có vết rách toác da cơ diện (05x1,5cm); vùng gò má trái có vết rách da cơ nằm ngang kích thước (05x0,8cm); gãy xương chính mũi, gãy xương gò má trái, gãy xương hàm trên, xương hàm dưới hai bên; gãy đầu trên hai xương cẳng tay trái; bầm tụ máu lan toả diện rộng dưới da đầu; Xương hộp sọ vùng trán thái dương đỉnh hai bên nứt vỡ phức tạp diện rộng, có nhiều mảnh sọ rời, xương hộp sọ vùng trán thái dương phải sụp vào trong 2,5cm, phôi tổ chức não dập ra ngoài; thời gian chết của nạn nhân dưới 48 giờ...(Bút lục số 67-68)

Tại Kết luận giám định tử thi số 13/KLGĐTT-PY02 ngày 09/01/2026 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, nguyên nhân chết của bà Dương Thị H1 được xác định là chấn thương sọ não rất nặng/đa chấn thương; mô bệnh học ghi nhận xuất huyết trong mô liên kết dưới da và giữa các thớ cơ, tổ chức não xuất huyết và hư hoại tế bào.

Kết luận giám định ADN số 2369/KL-KTHS ngày 14/01/2026 xác định dấu vết sinh học của bà H1 trên ghế inox, các thanh gỗ và quần áo; một số mẫu có ADN của bà H1 và H, phù hợp với lời khai của bị cáo.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 74/KL-VPYTTW ngày 03/02/2026 và Công văn số 678/VPYTW-KHTH ngày 17/6/2026 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B xác định: trước, trong, sau khi thực hiện hành vi ngày 13/12/2025 và tại thời điểm giám định, Trương Vũ H bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa, mã bệnh F71; tại các thời điểm này H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSĐL-P2 ngày 16/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố Trương Vũ H về tội “Giết người” theo điểm đ và điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Vũ H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, vật chứng và nguyên nhân bà H1 tử vong là do bị cáo dùng thanh gỗ, ghế inox đánh, sau khi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo biết ăn năn hối cải và được gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; Điều 38; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Vũ H từ 17 năm đến 18 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như đã nêu tại cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn N1 trình bày, theo cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Vũ H về tội “Giết người” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về hoàn cảnh của bị cáo khi phạm tội bị bệnh tâm thần từ nhỏ, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi bị hạn chế, không được đi học, không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình đã bồi thường và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Hồng D đồng ý với nội dung bào chữa của luật sư ông Nguyễn N1. Tuy nhiên, bà xin bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo có bố đẻ là ông Trương Hồng L đã có một thời gian dài tham gia quân đội tại chiến trường Campuchia. Ngoài ra, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Vũ H là người khuyết tật.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến và tranh luận gì thêm.

Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại ông Trương Hoàng L1 trình bày, sau khi sự việc xảy ra ông và các đồng thừa kế của bị hại đã hợp thống nhất nhận bồi thường số tiền 10.000.000 đồng của gia đình bị cáo đã bồi thường. Ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm, ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo thuộc trường hợp phải có người bào chữa; hồ sơ thể hiện cơ quan tiến hành tố tụng đã chỉ định người bào chữa và bảo đảm sự tham gia của người bào chữa trong các hoạt động tố tụng theo quy định. Quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết quả giám định pháp y, vật chứng trong vụ án và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/12/2025, tại nhà bị cáo, do bức tức vì bị bà Dương Thị H1 là bà nội chửi nên bị cáo Trương Vũ H đã dùng hai thanh gỗ đánh nhiều cái vào đầu làm bà H1 ngã xuống đất, sau đó tiếp tục dùng ghế inox đánh nhiều cái vào đầu và tay bà H1, làm bà H1 tử vong. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Trương Vũ H phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

“Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

đ) Giết ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình;

[3] Xét tính chất của vụ án do bị cáo Trương Vũ H gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng không mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Khi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã dùng hai thanh gỗ, ghế inox đánh bà Dương Thị H1 được xác định là chấn thương sọ não rất nặng/đa chấn thương; mô bệnh học ghi nhận xuất huyết trong mô liên kết dưới da và giữa các thớ cơ, tổ chức não xuất huyết và hư hoại tế bào dẫn đến tử vong. Vì vậy, phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được gia đình bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng; đại diện hợp pháp và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; phạm tội trong tình trạng bị bệnh làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; có bố đẻ là ông Trương Hồng L đã có

một thời gian dài tham gia quân đội tại chiến trường Campuchia. Do đó, cần căn cứ điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường thêm nên cần ghi nhận là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, hai thanh gỗ và chiếc ghế inox bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội; các quần áo, khăn, mẫu gạc dính máu còn lưu kho không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. *(Đặc điểm, số lượng và tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ với Thị hành án dân sự tỉnh Đ).*

[8] Về án phí: Xét thấy, bị cáo là người khuyết tật nên thuộc trường hợp được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trương Vũ H phạm tội “Giết người”.

[2] Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; Điều 38; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Vũ H 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/12/2025.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

[3.2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) ghế bằng kim loại màu trắng sáng, 04 chân, cao 50 cm, mặt ghế hình tròn, đường kính 27 cm, đã bị móp;
- 01 (một) thanh gỗ kích thước 104 cm x 4 cm x 3 cm;
- 01 (một) thanh gỗ kích thước 105,5 cm x 4 cm x 3 cm;
- 01 (một) áo vải dài tay caro màu đỏ, sọc đen, dính nhiều vết bẩn màu nâu;
- 01 (một) khăn vải caro màu trắng, cam, kích thước 80 cm x 30 cm;

- 01 (một) quần đùi màu xanh mực, chất liệu vải thun, bên trên có ghi chữ “Hello Tdks”;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, sọc ngang màu đỏ;

- 02 (hai) mẫu bông, gạc y tế thu chất màu nâu thâm trên cơ thể Trương Vũ H.

(Đặc điểm, số lượng và tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ với Thị hành án dân sự tỉnh Đ).

[4] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Vũ H.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQANĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn